TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐST – KDTM	*Văn Lâm, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2022/TLST – KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2022, về việc Tranh chấp Hợp đồng thi công xây dựng công trình.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Công trình giao thông S.

Địa chỉ: Số H, phường B, Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh G – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Phương H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số phố T, phường Q, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số N, phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Giấy ủy quyền số UQ.08.11.2021, ngày 01/4/2022.

Bị đơn: Công ty Cổ phần tập đoàn T.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thành L – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T – Kế toán trưởng Công ty. Giấy ủy quyền số 13/UQ-TĐTL, ngày 19/4/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Công ty Cổ phần tập đoàn T trả nợ cho Công ty Cổ phần Công trình giao thông S, cụ thể:

- Về nợ gốc là 4.356.669.850 đồng (bốn tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

- Về nợ lãi chậm trả tạm tính đến ngày 21/6/2022 là 898.786.958 (tám trăm chín mươi tám triệu, bẩy trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi tám đồng).

Kể từ ngày 22/6/2022 Công ty Cổ phần tập đoàn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kế hoạch trả nợ: Trả nợ gốc:

Quý 3 năm 2022 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 4 năm 2022 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 1 năm 2023 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 2 năm 2023 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 3 năm 2023 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 4 năm 2023 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 1 năm 2024 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 2 năm 2024 trả số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Quý 3 năm 2024 trả số tiền 356.669.850 đồng (ba trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

Trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn T thanh toán số nợ gốc đúng theo kế hoạch nêu trên thì Công ty Cổ phần Công trình giao thông S tự nguyện không yêu cầu thanh toán số tiền lãi là 898.786.958 (tám trăm chín mươi tám triệu, bẩy trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi tám đồng) và lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán. Trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn T thanh toán không đúng kế hoạch nêu trên thì Công ty Cổ phần Công trình giao thông S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ gốc còn lại và tiền lãi chậm trả là 898.786.958 (tám trăm chín mươi tám triệu, bẩy trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi tám đồng) và lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán.

Về án phí: Công ty Cổ phần Công trình giao thông S và Công ty Cổ phần tập đoàn T mỗi bên chịu 28.313.800 đồng (hai mươi tám triệu, ba trăm mười ba nghìn, tám trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Đối trừ với 56.490.000 đồng (năm mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 11657, ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, trả lại Công ty Cổ phần Công trình giao thông S 28.176.200 đồng (hai mươi tám triệu, một trăm bẩy mươi sáu nghìn, hai trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *THADS huyện Văn Lâm;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười